



NGHIÊN CỨU, PHÁT TRIỂN GIỐNG CÂY TRỒNG MỚI

CỦA CÁC THÀNH VIÊN HIỆP HỘI
THƯƠNG MẠI GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM
VSTAの新品種の育成及び開発活動

NỘI DUNG BÀI THAM LUẬN

内容

I. HỆ THỐNG SẢN XUẤT KINH DOANH GIỐNG CÂY

TRỒNG HIỆN NAY. 一国内の品種生産と販売の状況

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HIỆP HỘI THƯƠNG MẠI

GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM—VSTAの活動紹介

III. NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN GIỐNG CỦA CÁC

DOANH NGHIỆP—会社における新品種R&D

IV. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN GIẢI QUYẾT TRONG BẢO

HỘ BẢN QUYỀN GIỐNG CÂY TRỒNG HIỆN NAY

—ベトナムのPVP体制に対する改善項目

I. HỆ THỐNG SẢN XUẤT KINH DOANH GIỐNG CÂY TRỒNG HIỆN NAY.

国内の品種生産と販売の状況

Trong **63** tỉnh thành phố toàn quốc có **415** đơn
vị sản xuất, kinh doanh giống cây trồng nông,
lâm nghiệp

全国の**63**の県には農業・林業の品種を営業する組織が**415**ある。

**HỆ THỐNG SẢN XUẤT, KINH
DOANH GIỐNG CÂY TRỒNG**

組織の内訳

243

DOANH NGHIỆP

種苗会社

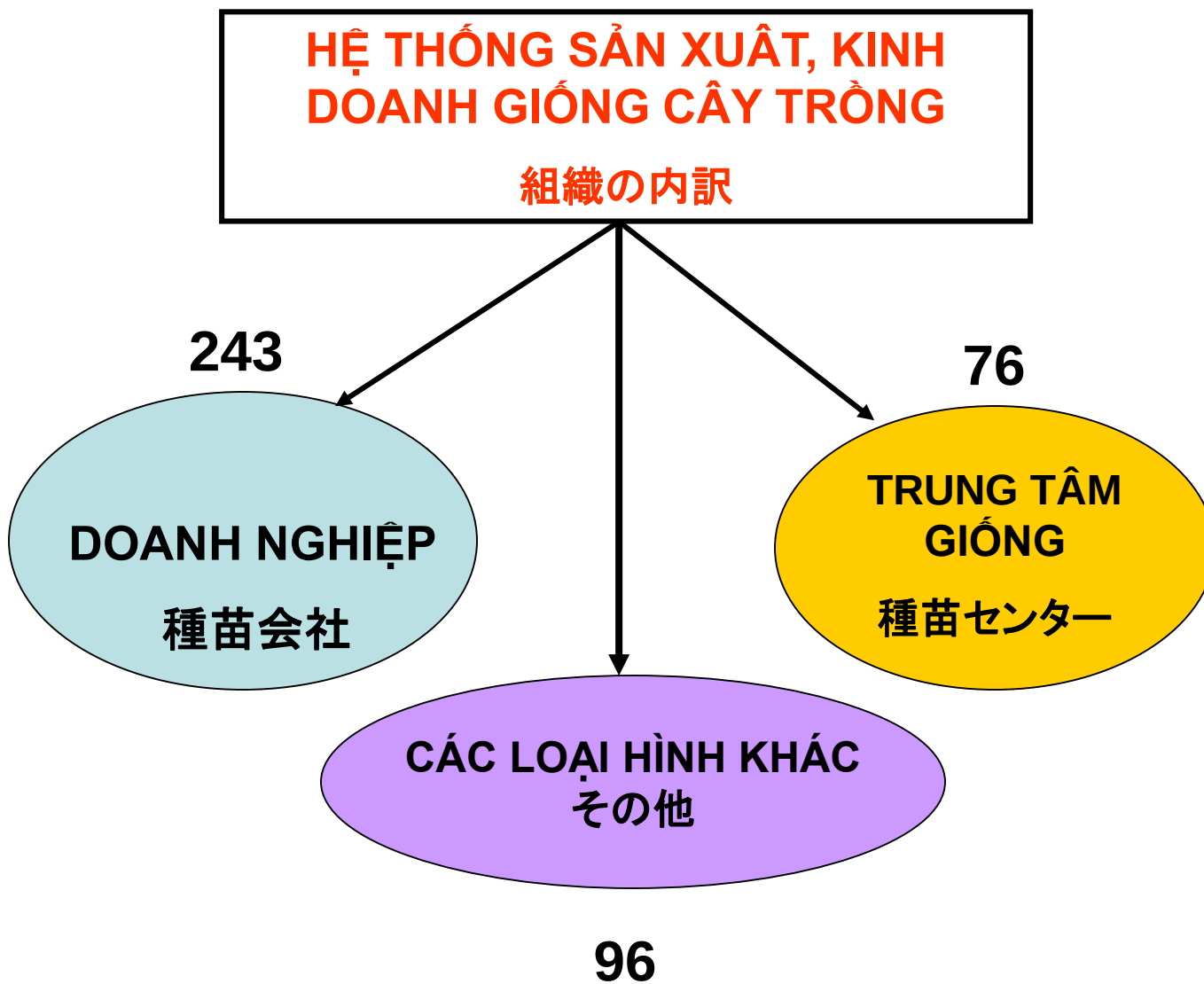
76

**TRUNG TÂM
GIỐNG**

種苗センター

**CÁC LOẠI HÌNH KHÁC
その他**

96



I. Doanh nghiệp giống cây trồng

243 ĐƠN VỊ (59%)

243の種苗会社(59%)

a. Công ty Cổ phần 株式会社

b. Công ty TNHH 有限会社

c. Doanh nghiệp nhà nước 国立企業

**d. Doanh nghiệp thuộc Viện Trường
大学・研究所の企業**

**e. Doanh nghiệp nước ngoài
国外系の企業**

g. Doanh nghiệp tư nhân 民間企業

a. Công ty Cổ phần 株式会社

- Cả nước có 80 công ty cổ phần do chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước sang cổ phần.

全国には国立企業からできた株式会社が80ある。

- Đại đa số không còn CP của nhà nước nhưng cũng còn một số công ty, CP nhà nước chiếm vài chục phần trăm.

多くの会社には政府と関係なくなったが。政府が数十パーセントを持っている会社がいくつかある。

- Lĩnh vực hoạt động của công ty CP cũng rất đa dạng,
株式会社がいろいろな活動で運営されている。

b. Công ty TNHH 有限会社

- **Cả nước có 81 công ty TNHH các loại trong đó 2/3 số công ty tập trung ở các tỉnh phía Nam. 全国の81の有限会社の 2/3は南部に位置する。**
- **Phần lớn các công ty TNHH là nhỏ và chủ yếu buôn bán giống và một số vật tư khác. 会社の規模は ほとんど零細企業である。他の製品と品種の販売は主な活動である。**
- **Số công ty vừa sản xuất vừa kinh doanh rất ít. 品種生産と販売の会社は非常に少ない。**

c. Doanh nghiệp nhà nước **国立企業**

- Số doanh nghiệp nhà nước với tên gọi là Công ty TNHH một thành viên không nhiều.
政府から独立した国立企業が小数である。
- Những doanh nghiệp này hoạt động theo một số chỉ tiêu của tỉnh giao nhưng mọi hoạt động kinh doanh lại theo cơ chế thị trường.
県に指定された指標を達成するように活動をしているが。市場経済の制度を進めている。
- Các doanh nghiệp này cũng đang chuẩn bị sang cổ phần hóa

d. Doanh nghiệp thuộc Viện Trường **大学・研究所の企業**

- Doanh nghiệp thuộc viện, trường hiện nay không nhiều. 一小数

- Các công ty này sản xuất và kinh doanh các sản phẩm do Viện nghiên cứu tạo ra.

一 大学・研究所が開発した製品を生産・販売する。

- Một số trường thành lập các viện trong trường để vừa nghiên cứu vừa kinh doanh giống. 一大学は品種の研究・営業をする研究所を建設した。

- Một số viện lại thành lập các trung tâm để làm công việc kinh doanh, dịch vụ 一いくつかの研究所には品種サービスのセンターができた。

e. Doanh nghiệp nước ngoài

外国系企業

- Doanh nghiệp nước ngoài đầu tư vào lĩnh vực giống cây trồng nói riêng còn rất ít.

植物品種の分野に投資する国外系企業が非常に少ない。

- Hiện nay chỉ có 11 đơn vị gồm doanh nghiệp và Văn phòng đại diện của công ty nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực giống cây trồng.

企業と代理店の数は合計11ある。

- Trong số đó có Công ty TNHH Một Thành Viên Bioseed Việt Nam và Công ty TNHH hạt giống CP Việt Nam là vừa sản xuất vừa kinh doanh giống

生産と販売の企業はベトナムBioseed 会社とベトナム種苗有限公司である。

g. Doanh nghiệp tư nhân

民間企業

- Hiện nay cả nước có khoảng 30 doanh nghiệp tư nhân cùng các trạm trại, các HTX sản xuất kinh doanh giống cây trồng.

民間企業が30社あります。

- Đây là những đơn vị nhỏ lẻ, phần lớn là buôn bán giống.

多くのは種苗を販売する零細企業です。

II. Trung tâm giống cây trồng

76 đơn vị (18%)

種苗センター

a. Trung tâm thuộc doanh nghiệp
企業のセンター

b. Trung tâm thuộc Viện, trường
大学・研究所のセンター

c. Trung tâm thuộc tỉnh, huyện
県のセンター

a. Trung tâm thuộc doanh nghiệp

企業の種苗センター

- Một số doanh nghiệp đã thành lập các Trung tâm trực thuộc để làm nhiệm vụ trong lĩnh vực giống cho doanh nghiệp..
- Mọi hoạt động của Trung tâm đều phụ thuộc vào sự chỉ đạo của doanh nghiệp

=> 全ての活動は企業の指導の下である。

b.Trung tâm thuộc Viện, trường 大学・研究所の種苗センター

- Nhiều viện và trường thành lập các trung tâm với tên gọi khác nhau để làm các dịch vụ trong đó có dịch vụ về giống cây trồng.
- Viện Khoa học nông nghiệp Việt Nam có Trung tâm Chuyển giao công nghệ và Khuyến nông; Viện lúa Đồng bằng sông Cửu long có Trung tâm chuyển giao công nghệ,
- Các viện trường khác cũng có những trung tâm để làm dịch vụ và buôn bán giống.

⇒ VASS、イネ研究所等には農業・技術普及センターがある。
他のセンターは種苗販売をしている。

c. Trung tâm thuộc tỉnh, huyện 県の種苗センター

- Hiện nay cả nước có 65 trung tâm trực thuộc tỉnh và huyện với tên gọi khác nhau làm dịch vụ giống cây trồng nông lâm nghiệp và các hoạt động sự nghiệp của tỉnh hoặc huyện giao.
- Trong đó có 32 Trung tâm thuộc tỉnh. Các tỉnh Đông nam Bộ và Đồng bằng sông Cửu long chủ yếu là các Trung tâm giống

III. Loại hình khác

96 đơn vị (23%)

その他(96の組織)

***a. Các đơn vị sản xuất giống
cây lâm nghiệp***

森林樹の品種生産組織

***b. Các HTX, CLB, nhà vườn,
hộ nông dân***

農協・農家・サークル

a. Các đơn vị sản xuất giống cây lâm nghiệp 森林樹の品種生産の組織

Sản xuất và cung ứng giống cây lâm nghiệp có khoảng 100 đơn vị tập trung vào 30 doanh nghiệp lâm nghiệp và các nông trường, lâm trường, Ban quản lý dự án, Ban quản lý rừng...

=> 組織とは企業、農場、PMU又は樹林ユニットである。

b. Các HTX, CLB, nhà vườn hộ nông dân 農協・農家・サークル

- Lực lượng này tuy nhỏ lẻ nhưng rất đông đảo và cung ứng trên 50% nhu cầu giống nhất là giống cây ăn quả, cây công nghiệp. Họ tự sản xuất để mình dùng và cung cấp cho thị trường
その組織の規模が小さいが、数が多い。品種ニーズの50%、特に果樹と工芸作物のを答えている。自分の農業経営において、種苗として使用し、市場で販売する。
- Tuy nhiên số liệu trên đây chỉ là số lượng các doanh nghiệp **có mã số thuế** do các Sở NN-PTNT nắm được. Nếu tính cả các đơn vị không có mã số thuế thì số lượng có thể còn nhiều hơn nữa.
DARDが税金コードを持っている団体の数だけを把握しているが。税金コードがないのを入れたら、数が多くなる。

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HIỆP HỘI THƯƠNG MẠI GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM – VSTAの活動紹介



1. Tổ chức và hội viên của Hiệp hội.

VSTAの組織

- Đến nay, Hiệp hội đã có 130 hội viên.

130メンバー

- Công ty giống cây trồng (các loại) 種苗会社
63 chiếm 48,5 %
- Trung tâm giống cây trồng 種苗センター
21 chiếm 16 %
- Doanh nghiệp có vốn nước ngoài: 国外系会社
11 chiếm 8,5 %
- Cá nhân (GS, PGS, TS, KS...) 個人
35 chiếm 27%

2. Những hoạt động chính

活動内容

- 1. Tổ chức các lớp huấn luyện, đào tạo, học tập**
研修会開催
- 2. Phối hợp tổ chức các hội nghị về sản xuất**
生産の会議共同開催
- 3. Cung cấp thông tin cho hội viên**
メンバーに情報提供
- 4. Hỗ trợ về xây dựng mô hình, dịch vụ sản xuất**
生産モデル構築の支援
- 5. Tổ chức diễn đàn giao lưu, liên kết hợp tác**
交流フォーラム開催
- 6. Tư vấn, phản biện, bảo vệ hội viên**
メンバーにアドバイス
- 7. hoạt động Hợp tác quốc tế**
国際協力

III. NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN GIỐNG CỦA CÁC DOANH NGHIỆP 企業における新品種のR&D



1. Nghiên cứu giống

新品種の研究

- Mô hình tiên tiến của một doanh nghiệp
NGHIÊN CỨU - SẢN XUẤT - KINH DOANH.

- DN đã tiến hành nghiên cứu, chọn tạo, khảo nghiệm giống

- Xây dựng Trung tâm hoặc bộ phận nghiên cứu với trang bị đủ mạnh

- Nhiều DN đã thành công trong việc tạo ra các giống mới

- Một số Doanh nghiệp đã có thương hiệu riêng của mình

=> 企業は研究—生産—販売の形で経営する。

Công ty CP giống cây trồng Thái Bình タイビン種苗会社

Tạo ra các giống
TBR1, TBR36,
TBR45, CNR36, Thái
Xuyên 111, giống
lạc TB25 và đã đề
nghị bảo hộ giống
ĐH18.



BÁC CAO ĐỨC PHÁT-UVTV ĐẢNG-BỘ TRƯỞNG BỘ NN&PTNT, BÁC NGUYỄN HẠNH PHÚC-UVTV ĐẢNG-BÍ THƯ TỈNH ỦY, CHỦ TỊCH HỒNG TÊN CÔNG CÁN ĐỒNG CHÍ LÃNH ĐẠO THĂM CẢNH ĐỒNG NGHIÊN CỨU SẢN XUẤT GIỐNG LÚA TỔNG CÔNG TY GIỐNG CÂY TRỒNG THÁI BÌNH(THÁNG 6-2011).



Công ty CP giống cây trồng TW

中央種苗会社

Tạo ra các giống
lúa VSI, VS5, Trân
Châu Hương, lúa lai
HC1, Nhị ưu 86B,
CNR6206, Thụy
Hương 308 và nhiều
giống ngô lai các
loại...



Công ty CP giống cây trồng Quảng Ninh Quangninh 種苗会社

**Công ty CP
giống cây trồng
Quảng Ninh có
giống ĐT52, giống
nếp ĐT34 và một số
giống tốt khác**



Công ty CP giống cây trồng Miền Nam

南部種苗会社

Tự tạo ra 27 giống các loại, đưa ra đại trà giống lúa lai Bác ưu 903KBL, HR182, ngô lai SSC2065, SSC557, MX1 đến MX10 và nhiều giống dưa hấu, dưa leo, cà chua, ớt...



Công ty TNHH Thương mại Trang nông

Trang Nong 商事会社

Tao ra giống lúa lai
Trang nông 15 và
nhiều giống rau quả
tốt như Dưa hấu F1
Hắc Mỹ nhân, TN386,
Xuân lan TN130,
Thành Long TN522,
Bảo long TN 467 và
nhiều giống cải ngọt,
cải xanh, xà lách...



MỘT SỐ DANH NGHIỆP KHÁC

その他の会社

- Trung tâm nghiên cứu sản xuất lúa giống thuộc Công ty CP BVTV An Giang đã tạo ra một số giống lúa AGPPS 101 đến 107
- Công ty CP giống-vật tư nông nghiệp công nghệ cao Việt Nam, Công ty CP vật tư nông nghiệp Nghệ An, một số Trung tâm giống các tỉnh phía Nam và nhiều doanh nghiệp khác đã nghiên cứu hoặc liên doanh liên kết với các viện, các nhà khoa học, thuê chuyên gia...tạo ra được giống mới và những TBKT riêng của mình.

2. Về Bảo hộ và mua bán bản quyền giống.

育成者権の譲渡の状況

Đến nay trong tổng số 127 giống cây trồng đã được cấp bằng bảo hộ (lúa 64 giống, ngô 31 giống và các giống khác) thì đã có trên 30 giống được mua bán bản quyền chủ yếu là lúa và ngô, chưa kể nhiều giống đã bán quyền khai thác

127登録品種の中に30の登録品種の育成者権、特にイネ及びコーンの品種、が譲渡された。他には育成者権のHolderの許諾を得て、新品種を使用するユーザーがある。

Doanh nghiệp có giống bán được bản quyền đầu tiên はじめて品種を譲渡した企業

Công ty CP giống cây
trồng Quảng Ninh (Giám đốc
Nguyễn Ngọc Tiến) đã bán
bản quyền giống **ĐT 34** cho
Công ty CP Tập đoàn Điện
Bàn, Quảng Nam.

QuangNinh種苗会社はDienBan
種苗会社にĐT 34の品種の育成
者権を譲渡した。



Giống bán bản quyền sớm nhất

はじめ譲渡された品種

Giống VL20 của TS Nguyễn Văn Hoan, Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội và người mua sớm nhất là Công ty CP nông nghiệp - Kỹ thuật cao Hải Phòng (Giám đốc Nguyễn Thị Cầm).



Giống có giá trị bản quyền cao nhất

譲渡価格が一番高かった品種

Giống TH3-3 của PGS
TS Nguyễn Thị Trâm,
Trường Đại học Nông
nghiệp Hà Nội bán cho
Công ty Cường Tân
(Giám đốc Đoàn Văn
Sáu) trị giá 10 tỷ đồng

農業大学の先生のTH3-3の
品種が種苗会社に500万
円で譲渡された。



3. Liên kết trong nghiên cứu, chọn tạo giống

- Lâu nay việc nghiên cứu về giống thường do các viện nghiên cứu đảm nhiệm.
- Mỗi liên kết trong nghiên cứu giống giữa các viện với doanh nghiệp còn hạn chế.
- Do vậy, giống tạo ra rất nhiều nhưng không đưa được ra sản xuất.
- Nhằm nâng cao hiệu quả công tác chọn tạo giống cây trồng, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã có chủ trương khuyến khích doanh nghiệp giống tham gia các chương trình, đề tài, dự án chọn tạo giống cây trồng của Bộ.
- Thực hiện chủ trương này, Lãnh đạo Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam (VAAS) và Hiệp Hội Thương mại giống cây trồng Việt Nam (VSTA) đã có buổi làm việc và thống nhất các nội dung sau đây:

研究所が企業と協力しないで、新品種を育成している。それで、育成された新品種が市場で使用されてない。

品種の開発の効果を向上するために、MARDが企業がMARDレベルの新品種育成のプロジェクト、プログラム等に参加することを促進する。

従って、VASSとVSTAの指導者がその促進についての検討会を開いた。検討会で統一した内容を次のスライドで説明する。

1. Xây dựng các Đề tài, dự án chọn tạo giống cây trồng giai đoạn 2012-2015

2012－2015の品種育成プロジェクト等の構築

- Viện hoặc Trung tâm chọn giống trực thuộc VAAS phối hợp chặt chẽ với các Doanh nghiệp là Hội viên VSTA cùng xây dựng và phân rõ trách nhiệm thực hiện của mỗi bên.

Doanh nghiệp và các đơn vị thuộc VAAS chủ động liên hệ với nhau để phối hợp đề xuất đề tài, dự án thực hiện giai đoạn 2012-2015

=> VASSの機関がVSTAの企業と協力して、プロジェクトの内容、実施計画及び仕事の分担をしっかりと決める。

2. Đối với các đề tài đang triển khai, hoặc sắp triển khai

実施中及び準備中のプロジェクトについて

Các đơn vị thuộc VAAS bổ sung sự tham gia của Doanh nghiệp giống (sau khi thống nhất và đồng ý bằng văn bản của doanh nghiệp). Trách nhiệm và phân công trong thực hiện đề tài, cũng như bổ sung kinh phí từ Doanh nghiệp sẽ do hai bên thống nhất.

会社をプロジェクトに参加することを招待し、会社の同意を得たら、仕事及び予算の分担を一緒に検討する。

3. Với những giống các viện đã có VASSが育成した品種について

Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam tập hợp danh mục giống cây trồng mới có triển vọng thương mại, giới thiệu với Doanh nghiệp lựa chọn đăng ký chuyển nhượng bản quyền để đưa nhanh các giống mới vào sản xuất kinh doanh
市場上の販売の可能性がある新品種をリストアップし、企業に紹介する。

**IV. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN GIẢI QUYẾT
TRONG BẢO HỘ BẢN QUYỀN
GIỐNG CÂY TRỒNG HIỆN NAY**

ベトナムのPVP体制に対する改善項目

1. Việc chuyển nhượng quyền đối với giống cây trồng thuộc sở hữu Nhà nước

政府の所有する新品種

- Không nên chuyển giao độc quyền và không nên thu tiền bản quyền một lần
- Sở hữu phải là của Nhà nước và toàn dân phải được hưởng lợi
- Nếu một công ty được hưởng *độc quyền thương mại*, như vậy sẽ hạn chế thành tựu khoa học công nghệ cả về thời gian và không gian, hiệu quả kinh tế xã hội
- Nên áp dụng thu tiền bán hạt giống, thu tiền bản quyền hàng năm theo phần trăm doanh thu hoặc thu tiền chuyển giao công nghệ trên đơn vị diện tích sản xuất giống.

政府の予算で作られた新品種が政府の所有するものになること、と社会がその新品種からの収益を得られることであるべきです。

しかし、政府所有の品種が生まれたら、すぐにある会社に大きな金額で売ってしまう状況です。そして、その会社は独占的にその品種を利用できることになります。その時、新品種育成に投資した資金を回収することができなくなります。

ですから、政府所有の品種に対して、

1. 会社が新品種を買うことを禁止しないですが。育成者に収益の割合とか栽培面積あたりの育成者権使用料を払うべきです。
2. 又は、公開的に入札を募って、売るべきです。

2. Bản quyền với những giống không còn tính mới

未譲渡性がなくなった品種について

- Giống đã được công nhận cho ra sản xuất nhiều năm, không còn tính mới như với Giống lúa nếp 97 hoặc giống N 9603...nhưng một số đơn vị vẫn giao bán bản quyền và đề nghị cấp Bằng Bảo hộ.
- Văn phòng Bảo hộ cần thông báo ngay cho những người đề nghị biết, không nên công bố trên thông tin đại chúng

多年にわたって生産されていた品種を出願した場合があります。

その場合はPVPOが出願品種を公表しないで、その出願者にその品種が未譲渡性がなくなったことを知らせるべきです。

3. Giống qua khảo nghiệm, sản xuất thử và được công nhận mới đăng ký bảo hộ liệu có còn tính mới?

VCUテストが行われた品種の未譲渡性

- Giống đưa ra khảo nghiệm sản xuất, sản xuất thử đến khi được công nhận ít nhất mất 2 đến 3 năm tùy từng giống
- Trong thời gian 2-3 năm đó tác giả có giống thực sự đã cung ứng giống ra thị trường do đó khi được công nhận, giống đó đã không còn tính mới theo quy định

VCUテストをするのは品種によって2・3年がかかります。

VCUテストを実施している2・3年間の間に販売されていた品種の場合は出願したら、未譲渡性がなくなったことにすべきです。

4. Xác định tính mới với các giống có nguồn gốc từ nước ngoài xin bảo hộ tại Việt Nam ベトナムで出願された外国系品種の未譲渡性の判断

- Cần xác định chính xác tác giả và tính mới của giống ở nước ngoài tránh tình trạng một giống có thể do nhiều doanh nghiệp đặt tên gọi khác nhau cùng mang vào bảo hộ tại Việt Nam
- Khi đăng ký bảo hộ cần được cơ quan nhà nước có thẩm quyền của nước đó chứng nhận về nguồn gốc tác giả và tính mới

いくつかの名前で出願された外国系品種があるので、外国系の出願品種の育成者と未譲渡性について正確に審検しなければならないです。

外国系品種を出願したい時は所在地の政府機関から育成者と未譲渡性の承認書を得なければならないです。

5. Giải quyết xâm phạm bản quyền.

育成者権侵害の対応

- Tại các tỉnh phía Nam hiện nay, việc vi phạm bản quyền bắt đầu xuất hiện
- Cục Trồng trọt cần tiến hành thêm nhiều cuộc tập huấn, phổ biến về Bảo hộ
- Người mua bản quyền cũng phải chủ động trong việc bảo vệ quyền lợi của mình
- Bộ Nông nghiệp và PTNT cũng cần giao cho Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh có trách nhiệm giải quyết kịp thời khi có yêu cầu

南部には育成者権侵害の事件が起きたことがあります。

DCPがPVP制度に関する研修、セミナーなどを行って、PVP制度を説明すべきです。また、育成者権侵害に対して、育成者権のHolderが自発的に自分の権利を守らなければならないです。

育成者権侵害の事件を発見したら、出願者が侵害者と侵害行為を説明して、無断に利用するのをやめることを要求します。また、侵害者が出願者の要求を無視にしたら、DARD又はVSTAに報告します。

6. Về chính sách hỗ trợ Doanh nghiệp mua bản quyền giống của nước ngoài.

政府が企業に外国の品種の導入活動を支援すること

- Doanh nghiệp có thể sưu tầm và mua được bản quyền những giống tốt của các đối tác về chợ Việt Nam nhưng vốn rất hạn chế nên không thể tự mình mua được bản quyền các giống tốt.
- Nhà nước cần có cơ chế hỗ trợ kinh phí để doanh nghiệp có thể mua được bản quyền những giống tốt của tác giả nước ngoài.
- Bộ cần nghiên cứu một chính sách và cơ chế nào đó về bản quyền những giống này
- Nếu được hỗ trợ về kinh phí chắc chắn các doanh nghiệp sẽ khai thác được nhiều giống tốt phục vụ cho sản xuất.

ベトナムの企業の資本金の不足なので、優秀な外国の品種を導入することが出来ません。

政府が企業に支援すべきです。

7. Mua bản quyền của các Trung tâm GCT

種苗センターにおける新品種の導入

- Các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long đều là Trung tâm giống. Các Trung tâm này là đơn vị sự nghiệp, vốn rất ít lại không thể xin kinh phí của tỉnh để mua bản quyền.
- Trung tâm đều muốn chuyển sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp nhưng phần lớn lãnh đạo các tỉnh lại vẫn muốn duy trì Trung tâm giống thuộc tỉnh. Như vậy, các Trung tâm giống tại các tỉnh phía Nam sẽ còn tồn tại trong thời gian dài.
- Các giống mới đều phải thông qua mua bản quyền mới có được nên các Trung tâm giống khó có cơ hội để tiếp cận với các giống bảo hộ bản quyền.
- Để các Trung tâm tiếp tục hoạt động được, Nhà nước Trung ương và cấp tỉnh cần có chính sách làm sao cho Trung tâm giống có kinh phí để mua được bản quyền giống

種苗センターはDARDの指導で運営しています。種苗センターの資本金が限定されています。

それに、DARDから新品種を導入する経費をもらえません。

それで、優秀な品種を得るために、政府とDARDからの支援が必要になります。

8. Việc thông tin về bảo hộ giống. PVP制度の普及

- Hiện nay việc chuyển tải các quy định về bảo hộ giống đến các doanh nghiệp và người sản xuất kinh doanh còn hạn chế.
- Việc thông tin cho quảng đại người làm giống biết những giống nào đã được bảo hộ bản quyền và những giống đã đăng ký vẫn không đầy đủ
- Đề nghị Cục Trồng trọt cần tăng cường hội nghị phổ biến và các hình thức thông tin, trước hết là thông tin đầy đủ trên trang Web của Cục.

販売者及び企業にPVP制度を説明するのは少ないです。ホームページにはすべての登録品種及び出願品種の情報が不足しています。

ですから、DCPがPVP制度を普及するために、研修、セミナーなどを開催すべきです。

また、ホームページにちゃんと新しい情報を更新するのも大切です。

9. Bản quyền với giống do doanh nghiệp tham gia đóng góp

政府と企業が資金を投資して、作った品種の権利分担

Khi doanh nghiệp tham gia vào chọn tạo giống cây trồng mới việc bảo hộ bản quyền với các giống mới do hai bên hợp tác tạo ra cũng cần phải có một cơ chế rõ ràng.

Khi doanh nghiệp đóng góp kinh phí cùng ngân sách nhà nước thì chủ sở hữu của giống cũng như quyền lợi của mỗi bên phải được cơ quan có thẩm quyền quy định.

政府と企業が資金を投資して、作った品種に対して、政府の機関にその品種の権利分担及び育成者がだれかを決めてもらうことが必要です。